BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHSP NGHỆ THUẬT TW

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO TOÀN KHÓA NGÀNH SƯ PHẠM ÂM NHẠC

HỆ ĐẠI HỌC KHÓA 16 (2021 - 2025)

TT	Học kỳ	Mã HP	KHỐI KIẾN THỨC - HỌC PHẦN	Tổng số TC	Học kỳ I				Học kỳ II				Học kỳ III				Học kỳ IV				Học kỳ V				Học kỳ VI				Học kỳ VII				Học kỳ VIII				Ghi chú
					Số TC	Lý thuyết	Thực hành	Tự học	Số TC	Lý thuyết	Thực hành	Tự học	Số TC	Lý thuyết	Thực hành	Tự học	Số TC	Lý thuyết	Thực hành	Tự học	Số TC	Lý thuyết	Thực hành	Tự học	Số TC	Lý thuyết	Thực hành	Tự học	Số TC	Lý thuyết	Thực hành	Tự học	Số TC	Lý thuyết	Thực hành	Tự học	
I		M1	**KHỐI KIẾN THỨC CHUNG**	**27**																																	
			Các học phần bắt buộc	***27***																																	
1	1	POL2009	Triết học Mác-Lênin	3	3	32	8	5																													
2	2	POL2010	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	2					2	20	8	2																									
3	3	POL2011	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2									2	20	8	2																					
4	4	POL2003	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2													2	20	8	2																	
5	5	POL2013	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2																	2	20	8	2													
6	6	POL2007	Pháp luật đại cương	2																					2	20	8	2									
7	5	INF2001	Tin học cơ bản	2																	2	5	15	10													
8	1	CFL2001	Tiếng Anh 1	4	4	16	40	4																													
9	2	CFL2002	Tiếng Anh 2	3					3	22	20	3																									
10	1	PPE2010	Giáo dục thể chất 1	2	2	3	25	2																													
11	2	PPE2011	Giáo dục thể chất 2	3					3	5	37	3																									
11		GDQP	Giáo dục quốc phòng																																		
11		M2	**KHỐI KIẾN THỨC CƠ BẢN CHUNG CỦA NHÓM NGÀNH**	**13**																																	
11			***Các học phần bắt buộc***	***9***																																	
12	7	CLM2001	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3																									3	30	12	3					
13	7	MUS2078	Đại cương các loại hình nghệ thuật	2																									2	20	8	2					
14	7	MUS2002	Mỹ học (AN)	2																									2	20	8	2					
15	5	PPE2008	Phương pháp Nghiên cứu khoa học	2																	2	20	8	2													
15			*Các học phần tự chọn*	***4 /8***																																	
16	8	PPE2003	Quản lý HCNN & Quản lý ngành GD&ĐT	2																													2	20	7	3	
17	5	CFL2008	Tiếng việt thực hành	2																	2	10	18	2													
17		CLM2004	Lịch sử văn minh thế giới	2																																	
17		MUS2034	Lịch sử nghệ thuật	2																																	
17		M3	**KHỐI KIẾN THỨC CƠ SỞ NGÀNH**	**22**																																	
17			***Các học phần bắt buộc***	***20***																																	
18	1	MUS2008	Lý thuyết Âm nhạc 1	3	3	20	22	3																													
19	2	MUS2009	Lý thuyết Âm nhạc 2	2					2	10	18	2																									
20	3	MUS2060	Lịch sử âm nhạc thế giới 1	2									2	10	18	2																					
21	4	MUS2061	Lịch sử âm nhạc thế giới 2	2													2	10	18	2																	
22	8	MUS2057	Âm nhạc Việt nam	2																													2				
23	6	VMU2001	Dân ca	2																					2	5	23	2									
24	1	MUS2011*	Múa A			*	*	*																													
25	2	*MUS2011	Múa	3					3	4	38	3																									
26	6	CFL2005	Tiếng Anh chuyên ngành (AN)	2																					2	5	20	5									
27	6	MUS2001	Tin học chuyên ngành	2																					2	5	15	10									
27			*Các học phần tự chọn*	***2 /8***																																	
28	6	MUS2074	Chuyển soạn cho Hợp xướng	2																					2	10	18	2									
28		MUS2016	Dân tộc nhạc học	2																																	
28		CLM2003	Văn hóa học đại cương	2																																	
28		CLM2016	Văn hóa dân gian Việt Nam	2																																	
28		M4	**KHỐI KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH**	**45**																																	
28			***Các học phần bắt buộc***	***39***																																	
29	1	MUS2017	Ký xướng âm 1	2	2	3	25	2																													
30	2	MUS2018	Ký xướng âm 2	2					2	3	25	2																									
31	3	MUS2019	Ký xướng âm 3	2									2	3	25	2																					
32	4	MUS2020	Ký xướng âm 4	2													2	3	25	2																	
33	5	MUS2021	Ký xướng âm 5	2																	2	3	25	2													
34	3	MUS2062	Hòa thanh 1	2									2	10	18	2																					
35	4	MUS2023	Hòa thanh 2	2													2	10	18	2																	
36	4	MUS2024	Phân tích tác phẩm 1	2													2	10	18	2																	
37	5	MUS2079	Phân tích tác phẩm 2	3																	3	15	27	3													
38	7	MUS2012	Sáng tác	2																									2	5	23	2					
39	2	MUS2080	Hợp xướng 1	2					2	3	25	2																									
40	3	MUS2081	Hợp xướng 2	2									2	3	25	2																					
41	5	MUS2075*	Chỉ huy hợp xướng A																			*	*	*													
42	6	*MUS2075	Chỉ huy hợp xướng	2																					2	2	26	2									
43	7	MUS2066	Dàn dựng chương trình âm nhạc tổng hợp 1	2																									2	3	25	2					
44	8	MUS2067	Dàn dựng chương trình âm nhạc tổng hợp 2	2																													2	3	25	2	
45	1	VMU2002*	Thanh nhạc 1A			*	*	*																													
46	2	*VMU2002	Thanh nhạc 1	1					1																												
47	3	VMU2003*	Thanh nhạc 2 A											*	*	*																					
48	4	*VMU2003	Thanh nhạc 2	1													1																				
49	5	VMU2018*	Thanh nhạc 3 A																			*	*	*													
50	6	*VMU2018	Thanh nhạc 3	1																					1												
51	7	VMU2019	Thanh nhạc 4	1																									1	1	13	1					
52	1	MUS2085*	Keyboard/Guitar 1 A			*	*	*																													
53	2	*MUS2085	Keyboard/Guitar 1	1					1																												
54	3	MUS2086*	Keyboard/Guitar 2 A											*	*	*																					
55	4	*MUS2086	Keyboard/Guitar 2	1													1																				
56	5	MUS2087*	Keyboard/Guitar 3 A																			*	*	*													
57	6	*MUS2087	Keyboard/Guitar 3	1																					1												
58	7	MUS2088	Keyboard/Guitar 4	1																									1	1	13	1					
58			*Các học phần tự chọn*	***6 /12***																																	
59	3	MUS2030	Giới thiệu nhạc cụ	2									2	5	15	10																					
59	3	MUS2064*	Nhạc cụ tự chọn (A) 2TC											*	*	*																					
60	4	*MUS2064	Nhạc cụ tự chọn (2TC)	2													2																				
60	5	MUS2063	Hòa tấu	2																	2	3	25	2													
60		VMI2006	Đệm đàn 1 (SP)	2																																	
60		vmi2007	Đệm đàn 2 (SP)	2																																	
60		VMU2011	Thực hành biểu diễn	2																																	
60		M5	**KHỐI KIẾN THỨC THỰC TẾ VÀ TỐT NGHIỆP**	**19**																																	
60			***Các học phần bắt buộc***	***15***																																	
61	1	PPE2001	Tâm lý học	3	3	22	20	3																													
62	2	PPE2002	Giáo dục học	4					4	30	28	2																									
63	3	MUS2031	Phương pháp dạy học âm nhạc 1	2									2	5	23	2																					
64	4	MUS2065	Phương pháp dạy học âm nhạc 2	3													3	15	27	3																	
65	3	PPE2028	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm	3									3	10	20	15																					
65			*Các học phần tự chọn*	***4 /4***																																	
66	6	PPE2004	Tâm lý học Nghệ thuật	2																					2	20	8	2									
67	6	MUS2084	Trải nghiệm các hoạt động âm nhạc	2																					2	2	28										
67		M6	**KHỐI KIẾN THỨC THỰC TẾ CHUYÊN MÔN, THỰC TẬP VÀ TỐT NGHIỆP**	**13**																																	
67			***Khối kiến thức thực tế, thực tập nghề nghiệp***	***6***																																	
68	4		Thực tập sư phạm 1	2													2																				
69	7	MUS2047	Thực tập sư phạm 2	4																									4								
69			*Khối kiến thức tốt nghiệp*	***7 /7***																																	
70	8	MUS2077	Khóa luận / Hoạt động Sư phạm Âm nhạc tổng hợp	7																													7				
			Tổng số tín chỉ:	***139***	**17**				**23**				**17**				**19**				**15**				**18**				**17**				**13**				
			Tổng số tiết lý thuyết:	*139*		96				97				66				68				76				69				80				23			
			Tổng số tiết thực hành:	*1011*			140				199				152				114				126				146				102				32		
			Tổng số tiết tự học:	154				19				19				37				13				23				25				13				5	

Tổng số tín chỉ của khóa học đã bao gồm 5 tín chỉ học phần Giáo dục thể chất

Hà Nội, ngày……tháng……..năm…….

Người lập biểu	Khoa Giáo dục đại cương	Khoa Sư phạm Âm nhạc	Phòng Đào tạo	HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Bảo Châu	Lương Thanh Hải	Lê Vinh Hưng	Nguyễn Văn Định	PGS.TS. Đào Đăng Phượng